

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HSST
Ngày: 15-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phương Ly
- Bà Dương Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc M, sinh năm 2000; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Phạm Ngọc Th (Đã chết) và bà: Vũ Thị G, sinh năm 1977; gia đình có 02 anh em bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 29-9-2021 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”(Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23-9-2022); tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giữ từ ngày 03-01-2024 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

- Người làm chứng:

- Ông Lưu Văn Đ (Vắng mặt).
- Anh Vũ Trường A (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02-01-2024, tổ công tác Công an thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cổng phụ trường trung học phổ thông Trần Hưng Đạo, địa chỉ số 75 đường Th, phường L, thành phố N phát hiện Phạm Ngọc M điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Roma, màu sơn vàng (không biển kiểm soát) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, M thả từ tay trái xuống đất 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng (2,5 x 2,5)cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (M khai là ma túy tổng hợp dạng đá mua về để sử dụng). Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Ngọc M. Ngoài ra tạm giữ của M 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Roma, màu sơn vàng (không biển kiểm soát) và 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Iphone, đều đã cũ.

Bản kết luận giám định số 224/KL-KTHS ngày 05-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine; Khối lượng mẫu 0,264 gam (Không phải hai trăm sáu mươi bốn gam).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc M khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 02-01-2024, M điều khiển xe máy điện (không biển kiểm soát) đi đến một ngõ nhỏ (không nhớ số ngõ) ở đường Th, phường L, thành phố Nam Định gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 01 túi ma túy tổng hợp dạng đá với giá 400.000 đồng M cầm túi ma túy trong tay trái điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với chiếc xe máy xe máy điện nhãn hiệu Roma, màu sơn vàng cơ quan Điều tra đã trả cho chị Bùi Mai A, sinh năm 1999, trú tại: thôn Phúc T, xã Thái Ph, huyện Th, tỉnh Thái Bình

Bản cáo trạng số 85/CT-VKSND-TPNĐ ngày 25-3-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Phạm Ngọc M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Ngọc M khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy đã thu giữ. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo Phạm Ngọc M không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc M tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 02-01-2024, tại khu vực trước cổng phụ trường trung học phổ thông Trần Hưng Đạo, địa chỉ số 75 đường Thượng Lỗ, phường Lộc Vượng, thành phố N, tỉnh Nam Định, Phạm Ngọc M đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,264 gam Methamphetamine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã 01 lần bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc M gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, lần phạm tội này bị cáo đã tàng trữ 0,264 gam Methamphetamine để sử dụng, vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa chung nên quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên tương đối phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Phạm Ngọc M là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối tượng bán ma túy cho Phạm Ngọc M do chưa đủ căn cứ xác định

nên Cơ quan điều tra Công an thành phố N đã tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng là tài sản của bị cáo, không phải là công cụ phương tiện phạm tội sẽ trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với chiếc xe máy xe máy điện nhãn hiệu Roma, màu sơn vàng là tài sản của chị Bùi Mai A, sinh năm 1999, trú tại: thôn Phúc Ti, xã Thái Phu, huyện Th, tỉnh Thái Bình (bạn M); chị Mai Anh mua lại xe của anh Phạm Thanh Hải ở tổ 2 khu 7A, H, H1, Quảng Ninh có biển kiểm soát 14D1- 05594, chưa làm thủ tục sang tên, do va chạm giao thông biển số xe bị vỡ, chị Mai A tháo để trong cốp xe khi cho M mượn xe không treo biển số chị Mai A không biết M lấy xe đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N trả lại xe cho chị Mai A là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03-01-2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 224/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Ngọc M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Ngọc M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Công Khánh